

Ứng dụng AI và Chatbot nhằm nâng cao kỹ năng nghe và nói tiếng Anh cho người học

Vương Thị Phương Thảo

ThS. Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Received: 29/9/2024; Accepted: 9/10/2024; Published: 16/10/2024

Abstract: The rapid advancement of Artificial Intelligence (AI) and chatbot technologies is transforming education, particularly English language learning. This paper explores how AI and chatbots enhance listening and speaking skills by overcoming traditional challenges in language acquisition. By examining trends, potential benefits, and current challenges, the article highlights the importance of these tools in modern education. Additionally, it provides recommendations for optimizing the implementation of AI and chatbot systems in English learning.

Keywords: Artificial Intelligence, chatbot, English language skills, personalized learning, listening and

1. Đặt vấn đề

Trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ Chatbot đang tạo ra bước chuyển mình trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ (GDNN). AI không chỉ giúp nâng cao hiệu quả học tập thông qua việc cá nhân hóa nội dung học tập mà còn tạo điều kiện cho người học tiếp cận các bài học ngôn ngữ một cách linh hoạt hơn. Theo nghiên cứu của Zhang và Wang (2022), AI có khả năng phân tích dữ liệu từ quá trình học của người dùng và tự động điều chỉnh các nội dung học tập sao cho phù hợp với năng lực hiện tại của mỗi cá nhân. Điều này đã giúp giải quyết một trong những thách thức lớn của giáo dục truyền thống, đó là khó có thể cung cấp lộ trình học phù hợp với từng người học trong môi trường lớp học đông.

Việc tích hợp AI và chatbot vào học ngôn ngữ không chỉ mang lại nhiều lợi ích cho người học mà còn cho giáo viên (GV), khi họ có thể dễ dàng theo dõi tiến trình học tập của học sinh (HS) và điều chỉnh phương pháp giảng dạy. Hơn nữa, người học có thể thực hành nói và nghe trong một môi trường không bị áp lực, với khả năng phản hồi tức thời từ các Chatbot giúp người học nhận ra lỗi và sửa chữa kịp thời.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. AI và Chatbot: Xu hướng mới trong giáo dục ngôn ngữ

AI trong GDNN đã không còn là một khái niệm xa lạ mà ngày càng trở nên phổ biến hơn nhờ vào khả năng học tập tự động và cá nhân hóa. Theo nghiên cứu của Chapelle (2010), AI có khả năng theo dõi chi tiết tiến trình của từng người học, từ đó điều chỉnh các bài tập và nội dung học tập để phù hợp với trình độ của từng cá nhân. Nhờ vào AI, các ứng dụng như Duolingo và ELSA Speak đã có thể cung cấp các bài

học ngôn ngữ chi tiết, giúp người học cải thiện kỹ năng (KN) ngôn ngữ thông qua việc cung cấp phản hồi tức thì dựa trên những lỗi nhỏ trong phát âm và ngữ pháp (Duolingo, n.d.; ELSA Speak, n.d.).

Một điểm nổi bật của Chatbot trong giáo dục là khả năng tạo ra một môi trường giao tiếp tự nhiên. Chatbot không chỉ giúp người học thực hành các bài hội thoại thường ngày mà còn hỗ trợ các tình huống cụ thể, từ các cuộc phỏng vấn công việc đến giao tiếp tại nhà hàng. Điều này giúp người học không chỉ cải thiện KN nói mà còn phát triển khả năng giao tiếp tự tin hơn trong các tình huống thực tế (Yao & Wu, 2021).

2.2. Ứng dụng AI trong nâng cao kỹ năng nghe

KN nghe là một trong những KN quan trọng nhất trong giao tiếp, nhưng đồng thời cũng là một trong những thách thức lớn nhất đối với người học ngôn ngữ. Sự đa dạng về giọng điệu, tốc độ nói và cách phát âm từ các vùng địa lý khác nhau thường gây khó khăn cho người học trong việc tiếp nhận và hiểu ngôn ngữ. AI đã mở ra một hướng đi mới bằng cách cung cấp các bài tập nghe được cá nhân hóa dựa trên nhu cầu và trình độ của người học.

AI không chỉ dừng lại ở việc cung cấp bài tập nghe thông thường, mà còn giúp người học làm quen với các giọng nói và phong cách nói khác nhau từ các khu vực khác nhau, từ đó giúp họ trở nên linh hoạt hơn trong việc hiểu và phản hồi ngôn ngữ. Ví dụ, thông qua các nền tảng như **Duolingo**, người học có thể luyện nghe với các giọng Anh-Anh, Anh-Mỹ, thậm chí là giọng địa phương khác nhau, giúp cải thiện khả năng nghe trong các tình huống thực tế (Duolingo, n.d.).

Ngoài ra, AI có thể giúp đánh giá KN nghe của người học bằng cách đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm hoặc yêu cầu tóm tắt sau mỗi bài nghe. Điều này giúp

người học nhận được phản hồi tức thời, nhận ra những điểm yếu trong khả năng nghe của mình và từ đó có thể tập trung vào việc cải thiện các KN còn hạn chế (Zhang & Wang, 2022).

2.3. Chatbot trong luyện tập kỹ năng nói

KN nói là KN đòi hỏi sự luyện tập thường xuyên và sự tự tin. Tuy nhiên, không phải người học nào cũng có điều kiện để giao tiếp trực tiếp với người bản ngữ. Chatbot mang lại một giải pháp hiệu quả cho việc này bằng cách tạo ra một môi trường giao tiếp không áp lực, nơi người học có thể thực hành KN nói với phản hồi tức thì.

Chatbot có thể được sử dụng để mô phỏng các tình huống hội thoại thực tế, từ giao tiếp xã hội đến các cuộc hội thoại trong công việc. **Replika** là một ví dụ điển hình, nơi người học có thể tương tác với Chatbot qua nhiều tình huống khác nhau, từ các cuộc trò chuyện hằng ngày đến các tình huống chuyên môn. Bên cạnh đó, các Chatbot cũng cung cấp phản hồi tức thì về phát âm, ngữ pháp và cách sử dụng từ, giúp người học điều chỉnh ngay lập tức và không lặp lại lỗi sai (Replika, n.d.).

Phản hồi tức thì từ chatbot không chỉ giúp người học cải thiện KN ngôn ngữ mà còn tăng cường sự tự tin khi giao tiếp trong môi trường thực tế. Điều này đặc biệt quan trọng với những người học mới hoặc những người học còn nhút nhát trong giao tiếp (Yao & Wu, 2021).

2.4. Lợi ích của AI và Chatbot trong học tập ngôn ngữ

AI và chatbot đã mang lại nhiều lợi ích đáng kể trong GDNN, đặc biệt là trong việc cải thiện KN nghe và nói tiếng Anh.

***Cá nhân hóa học tập:** AI có khả năng phân tích và theo dõi tiến trình học tập của từng người, từ đó điều chỉnh bài học sao cho phù hợp với nhu cầu cụ thể của mỗi người học. Điều này giúp tối ưu hóa quá trình học, cho phép người học tập trung vào các điểm yếu cần cải thiện mà không bị lãng phí thời gian vào các nội dung không cần thiết. Ví dụ, nếu một người học gặp khó khăn với việc phát âm, AI sẽ tự động điều chỉnh bài học tập trung vào các bài tập về phát âm (Zhang & Wang, 2022).

***Học tập linh hoạt:** Một trong những ưu điểm lớn nhất của AI và chatbot là khả năng cung cấp bài học mọi lúc, mọi nơi. Người học có thể sử dụng các thiết bị di động hoặc máy tính để truy cập bài học, cho phép học ngôn ngữ mà không bị ràng buộc bởi thời gian và địa điểm. Điều này đặc biệt hữu ích cho những người bận rộn hoặc không có điều kiện tham gia lớp học truyền thống (Levy & Stockwell, 2006).

***Phản hồi nhanh chóng:** Chatbot cung cấp phản hồi ngay lập tức trong quá trình thực hành ngôn ngữ. Khi người học mắc lỗi, chatbot có thể phát hiện và sửa lỗi ngay lập tức, giúp người học cải thiện KN một cách liên tục. Phản hồi nhanh chóng giúp quá trình học tập trở nên hiệu quả hơn và giảm thiểu việc lặp lại các lỗi sai (Duolingo, n.d.).

***Xây dựng sự tự tin:** Chatbot cung cấp một môi trường học tập không có sự phán xét, giúp người học cảm thấy thoải mái khi thực hành nói. Điều này đặc biệt quan trọng với những người học mới hoặc những người ngại giao tiếp, giúp họ xây dựng sự tự tin và khả năng giao tiếp tự nhiên (Yao & Wu, 2021).

***Tăng cường động lực học tập:** Các yếu tố trò chơi hóa (gamification) như tính điểm, hoàn thành cấp độ hay nhận phần thưởng giúp người học duy trì động lực và sự tham gia liên tục trong quá trình học. Điều này giữ cho người học hứng thú và cam kết với việc học ngôn ngữ trong thời gian dài (ELSA Speak, n.d.).

2.5. Thách thức của AI và Chatbot trong học ngôn ngữ

Mặc dù AI và chatbot mang lại nhiều lợi ích, vẫn còn những thách thức đáng kể cần giải quyết để đảm bảo việc áp dụng hiệu quả trong giáo dục ngôn ngữ.

***Hạn chế trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP):** Mặc dù AI đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên, nhưng vẫn còn hạn chế trong việc hiểu các sắc thái ngôn ngữ phức tạp như biểu đạt văn hóa, cảm xúc hoặc thành ngữ. Điều này đôi khi dẫn đến phản hồi không chính xác hoặc không đủ phù hợp với ngữ cảnh (Chappelle, 2010). Các tình huống yêu cầu sự hiểu biết sâu hơn về ngôn ngữ vẫn là một thách thức lớn đối với AI.

***Phụ thuộc vào công nghệ:** Việc sử dụng AI và Chatbot có thể khiến người học phụ thuộc vào công nghệ và giảm cơ hội tương tác thực tế với người bản ngữ. Tương tác trực tiếp mang lại giá trị khác biệt, bao gồm khả năng ứng biến ngôn ngữ theo ngữ cảnh xã hội và nhận diện các tín hiệu phi ngôn ngữ mà AI chưa thể tái tạo đầy đủ (Levy & Stockwell, 2006).

***Truy cập không đồng đều vào công nghệ:** Một vấn đề khác là sự chênh lệch trong việc tiếp cận công nghệ giữa các vùng phát triển và kém phát triển. Không phải người học nào cũng có quyền truy cập vào internet tốc độ cao hoặc thiết bị hiện đại, điều này gây ra sự bất bình đẳng trong tiếp cận giáo dục ngôn ngữ, đặc biệt ở các vùng nông thôn và quốc gia đang phát triển (Yao & Wu, 2021).

(Xem tiếp trang 132)

hiệu quả học tập môn bơi lội cho sinh viên Trường Đại học Buôn Ma Thuột. Sau thời gian thực nghiệm áp dụng chương trình tập luyện bằng các bài tập do đề tài xây dựng để phát triển thể lực thì các chỉ tiêu đánh giá thể lực SV ở nhóm thực nghiệm đều có sự tăng tiến rõ rệt so với nhóm đối chứng. Điều này chứng tỏ chương trình tập luyện ngoại khóa bằng các bài tập do đề tài xây dựng là hợp lý, đã góp phần tích cực hơn trong việc phát triển thể lực nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn bơi lội cho SV Trường Đại học Buôn Ma Thuột. Trên cơ sở nghiên cứu đề tài đưa ra một số kiến nghị sau.

Đề nghị Ban Giám Hiệu, Phòng Đào tạo xem xét cho phép bộ môn áp dụng kết quả nghiên cứu của đề tài vào thực tiễn giảng dạy cho SV vào các năm tiếp theo, nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo của

nhà trường. Cần quan tâm đến việc phát triển thể lực cho SV, nhất là khả năng sức bền để nâng cao hiệu quả học tập, đảm bảo yêu cầu khi ra trường của SV.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng (1994), Chỉ thị số 36-CT/TW về Công tác TDTT trong giai đoạn mới. Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2001), *Quyết định số 14/2001/QĐ-BGD&ĐT về Ban hành quy chế GDTC và y tế trường học*. Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT về Ban hành quy định về việc đánh giá xếp loại thể lực học sinh, sinh viên*. Hà Nội

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Quy chế số 931/RLTC ngày 29/04/1993 về công tác GDTC trong nhà trường*. Hà Nội

Ứng dụng AI và Chatbot nhằm nâng cao.... (tiếp theo trang 19)

***Bảo mật dữ liệu và quyền riêng tư:** Khi AI và chatbot thu thập dữ liệu từ quá trình học của người dùng, lo ngại về bảo mật và quyền riêng tư cũng xuất hiện. Người học có thể do dự trong việc sử dụng các nền tảng này nếu họ không tin tưởng rằng dữ liệu của mình được bảo vệ đúng cách (Duolingo, n.d.).

***Lỗi kỹ thuật và thiếu chính xác:** Mặc dù AI có khả năng cung cấp phản hồi nhanh chóng, nhưng nó không phải lúc nào cũng chính xác. Đôi khi, AI có thể mắc lỗi trong việc nhận diện giọng nói hoặc hiểu sai ý của người học, dẫn đến phản hồi không phù hợp. Những lỗi kỹ thuật này, mặc dù hiếm, nhưng vẫn có thể làm gián đoạn quá trình học và gây khó chịu cho người học (Chapelle, 2010).

2.6. Hướng phát triển của AI và Chatbot trong giáo dục ngôn ngữ

Trong tương lai, AI và Chatbot sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong GDNN, với tiềm năng phát triển mạnh mẽ. Một trong những hướng đi đáng chú ý là sự tích hợp với *Thực tế ảo (VR)* và *Thực tế tăng cường (AR)*, giúp tạo ra các môi trường học tập nhập vai và thực tế hơn. Điều này cho phép người học tham gia vào các tình huống hội thoại như mua sắm, hỏi đường, hoặc giao tiếp trong môi trường kinh doanh, giúp họ thực hành ngôn ngữ trong bối cảnh gần giống với đời thực (Zhang & Wang, 2022).

3. Kết luận

AI và Chatbot đang mang lại nhiều thay đổi tích cực trong hoạt động dạy học tiếng Anh, đặc biệt

trong việc nâng cao KN nghe và nói. Với sự phát triển không ngừng của công nghệ, AI và Chatbot hứa hẹn sẽ tiếp tục cải tiến và mang lại những giải pháp tối ưu cho GDNN trong tương lai. Tuy vẫn còn những thách thức, nhưng với các giải pháp và cải tiến liên tục, AI sẽ trở thành một công cụ hỗ trợ đắc lực cho người học và GV.

Tài liệu tham khảo

1. Duolingo. (n.d.). *AI-driven language learning*. Truy cập từ [<https://www.duolingo.com>].

2. ELSA Speak. (n.d.). *AI-powered English speaking practice*. Truy cập từ [<https://www.elsaspeak.com>].

3. Replika. (n.d.). *Personal AI chatbot*. Truy cập từ [<https://www.replika.ai>].

4. Zhang, H., & Wang, Y. (2022). *The Role of Artificial Intelligence in Language Learning: A Review of Recent Research*. *Educational Technology Research and Development*, 70(2), 435-450.

5. Yao, X., & Wu, J. (2021). *Chatbots and Language Acquisition: Improving Conversational Skills Through AI Interactions*. *Journal of Educational Computing Research*, 59(3), 289-305.

6. Levy, M., & Stockwell, G. (2006). *CALL Dimensions: Options and Issues in Computer Assisted Language Learning*. Lawrence Erlbaum Associates.

7. Chapelle, C. A. (2010). *The spread of computer-assisted language learning*. *Language Teaching*, 43(1), 66-74.